

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 406/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 28/5/2020

V/v tranh chấp "Ly hôn"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, TP. HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Mai

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Văn Tốt

Bà Nguyễn Thị Kim Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngải – Thư ký Tòa án nhân dân Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 5 năm 2020 tại phòng xử án - Trụ sở Tòa án nhân dân Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 1584/2019/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2019 về việc Ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 183/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 227/2020/QĐST-HNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Diễm H - Sinh năm: 1996

Địa chỉ: 06/1/D Khóm 4, thị trấn M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

(Có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Bị đơn: Ông Ngô Tấn C - Sinh năm: 1988

Địa chỉ: 173 Trần Thị Cờ, tổ 8, Khu phố 6, phường T, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, tại bản tự khai, biên bản ghi nhận không tiến hành hoà giải được, biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và tài phiên tòa nguyên đơn bà Phạm Thị Diễm H trình bày:

Bà Phạm Thị Diễm H và ông Ngô Tấn C tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 053/2015, quyển số 01/2015 do UBND thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 08/5/2015. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng sau đó vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp. Hai vợ chồng đã nhiều lần nói chuyện

với nhau để giải quyết mâu thuẫn nhưng chỉ được thời gian ngắn sau đó mâu thuẫn lại càng trầm trọng hơn, thường xuyên cãi vã và không có tiếng nói chung.. Vợ chồng ông bà đã ly thân từ cuối năm 2019 cho đến nay. Hiện không ai quan tâm, chăm sóc cho ai. Từ khi 02 vợ chồng ông bà sống ly thân đến nay con chung do bà Phạm Thị Diễm H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn đoàn tụ và bà Phạm Thị Diễm H không còn tình cảm gì với ông Ngô Tấn C nữa nên bà Phạm Thị Diễm H yêu cầu được ly hôn với ông Ngô Tấn C.

Về con chung: Có 01 con chung tên Ngô Thị Thanh Ngân, sinh ngày 20/4/2015.

Bà Phạm Thị Diễm H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu ông Ngô Tấn C phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Bị đơn ông Ngô Tấn C vắng mặt tại phiên toà.

Tại phiên toà, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận X tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên toà đã tuân thủ đúng pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình, bị đơn vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Nguyên đơn yêu cầu được ly hôn với bị đơn. Đây là tranh chấp về ly hôn. Bị đơn đang cư trú tại Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Toà án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải và triệu tập bị đơn ông Ngô Tấn C đến Toà án làm việc, giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải vào các ngày 30/3/2020 và ngày 16/4/2020 nhưng ông Ngô Tấn C đều vắng mặt, vì vậy việc hoà giải không thể tiến hành được.

Toà án đã tổng đạt thông báo về kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ ngày 24/4/2020 cho bị đơn ông Ngô Tấn C.

Toà án đã tổng đạt và triệu tập hợp lệ bị đơn tham gia tố tụng tại phiên tòa vào ngày 11/5/2020 và ngày 28/5/2020 nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không có lý do. Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, Toà án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3]. Về các yêu cầu của đương sự:

Căn cứ vào lời khai của đương sự, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Bà Phạm Thị Diễm H và ông Ngô Tấn C tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn. Như vậy, hôn nhân của bà Phạm Thị Diễm H và ông Ngô Tấn C được thực hiện theo đúng các điều kiện và thủ tục kết hôn nên được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Theo lời trình bày của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: quan hệ tình cảm vợ chồng giữa bà Phạm Thị Diễm H và ông Ngô Tấn C thực sự mâu thuẫn trầm trọng, vợ chồng không còn thương yêu, quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, không cùng nhau xây dựng gia đình hạnh phúc, cùng nhau nuôi dạy con cái. Tòa án đã nhiều lần triệu tập ông Ngô Tấn C đến Tòa để giải quyết vụ kiện nhưng ông Ngô Tấn C không đến thể hiện ông Ngô Tấn C không còn quan tâm đến quan hệ hôn nhân giữa 02 vợ chồng. Xét thấy, đời sống chung giữa vợ chồng bà Phạm Thị Diễm H và ông Ngô Tấn C không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu xin ly hôn của bà Phạm Thị Diễm H là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại các Điều 19, 51 và Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về con chung: Bà Phạm Thị Diễm H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu ông Ngô Tấn C phải cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, từ trước đến nay con chung đều do bà Phạm Thị Diễm H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Mặt khác, việc chăm sóc và nuôi dưỡng một trẻ gái ở độ tuổi trên 03 tuổi do người mẹ đảm nhận sẽ tốt hơn cho sự phát triển của trẻ nên yêu cầu được nuôi con chung của bà Phạm Thị Diễm H là có cơ sở chấp nhận. Bà Phạm Thị Diễm H không yêu cầu ông Ngô Tấn C cấp dưỡng nuôi con là sự tự nguyện của bà Phạm Thị Diễm H nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện này theo quy định tại các Điều 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Bà Phạm Thị Diễm H không yêu cầu giải quyết về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: 300.000 (ba trăm ngàn) đồng bà Phạm Thị Diễm H phải nộp, được miễn trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm ngàn) đồng bà Phạm Thị Diễm H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0107896 ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận X. Bà Phạm Thị Diễm H đã nộp đủ án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 147, 227, 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 8, 9, 19, 51, 56, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ Luật Thi hành án dân sự.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Diễm H được ly hôn với ông Ngô Tấn C.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, Giấy chứng nhận kết hôn số 053/2015, quyển số 01/2015 do UBND thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 08/5/2015 không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Ngô Thị Thanh Ngân, sinh ngày 20/4/2015.

Giao con chung tên Ngô Thị Thanh Ngân, sinh ngày 20/4/2015 cho bà Phạm Thị Diễm H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

Ghi nhận việc bà Phạm Thị Diễm H không yêu cầu ông Ngô Tấn C phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung. Vì quyền lợi mọi mặt của người con khi cần thiết có thể xin thay đổi người nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: 300.000 (ba trăm ngàn) đồng bà Phạm Thị Diễm H phải nộp, được căn trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm ngàn đồng) bà Phạm Thị Diễm H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0107896 ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận X. Bà Phạm Thị Diễm H đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát cùng cấp ;
- Chi cục Thi hành án dân sự Q12;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hoàng Thị Mai